



Từ ngày 22/3~6/4, những cây hoa anh đào ở “Đường hoa anh đào” trong công viên Toyokawa, bờ đê sông Sanagawa (đoạn từ cầu Kaiunbashi đến cầu Kanayabashi), và khuôn viên Mitoyama sẽ được thấp đèn. Ngoài ra, từ ngày 15/3~6/4, chúng tôi sẽ thực hiện Chiến dịch Thu thập tem khi tham quan 5 địa điểm hoa anh đào trong thành phố. Từ ngày 22/3~6/4, lúc 11:00~20:00, ở khu vực phía đông Sân thi đấu trên mặt đất (Rikujō Kyogijō), Hội chợ ẩm thực Toyokawa cũng sẽ được tổ chức. Thông tin chi tiết xin vui lòng xem trên trang web của Hiệp hội Du lịch.

1. 住民税非課税世帯支援給付金・子育て加算給付金

Trợ cấp dành cho gia đình thuộc diện miễn thuế thị dân/Trợ cấp nuôi dạy trẻ bổ sung

Liên hệ: Trung tâm Trợ cấp TP Toyokawa Điện thoại: 0533-56-2336
Chúng tôi sẽ gửi trợ cấp hỗ trợ gánh nặng kinh tế trong tình hình vật giá tăng cao.

Đối tượng: Những gia đình có địa chỉ ở Toyokawa tại thời điểm ngày 13/12/2024, và tất cả thành viên trong gia đình đều có mức thuế thị dân cơ bản năm 2024 bằng không.

Số tiền trợ cấp: 30,000 yên/hộ. Nếu có trẻ em sinh ra sau ngày 2/4/2006 thì được cấp thêm 20,000 yên/trẻ.

Ngoài ra: Những gia đình thuộc đối tượng sẽ được gửi thông báo lần lượt từ đầu tháng 3. Thời hạn đăng ký sẽ khác nhau tùy theo nội dung được gửi đến. Thông tin chi tiết xin vui lòng gọi điện đến Trung tâm Trợ cấp hoặc xem trên trang web thành phố.

2. 日本語教室生徒募集

Tuyển sinh lớp học tiếng Nhật

Liên hệ: Hiệp hội giao lưu quốc tế Toyokawa Điện thoại: 0533-83-1571
Hiệp hội giao lưu quốc tế TP Toyokawa đang mở các lớp học tiếng Nhật cho người nước ngoài muốn học tiếng Nhật. Lớp buổi tối được chia thành các lớp theo trình độ của học viên. Lớp buổi trưa, do giới hạn ít học viên nên nội dung học sẽ được quyết định sau khi học viên trao đổi với giáo viên về những gì mình muốn học. Từ ngày 3/3 (Thứ 2), chúng tôi tuyển học viên cho lớp tiếng Nhật khai giảng vào tháng 4.

Thời gian:

- **Lớp buổi tối:** 19:30~20:45 Thứ 7 hằng tuần, từ ngày 12/4 (Thứ 7)~16/8 (Thứ 7). Tổng cộng 17 lần.
- **Lớp buổi trưa:** 10:30~12:00 Thứ 3, Thứ 4 hoặc Thứ 5, từ ngày 8/4 (Thứ 3)~20/8 (Thứ 4). Tổng cộng 17 lần cho mỗi thứ.

※Nếu bạn nghỉ học không xin phép từ 1 tháng trở lên sẽ mất tư cách tham gia.

Địa điểm: Hội trường Kinro Fukushi Kaikan

Đối tượng: Về nguyên tắc, dành cho những người từ 16 tuổi trở lên.

Học phí: 2,000 yên/kỳ (17 lần).

※Số tiền đã thanh toán không thể được trả lại.

※Phí tài liệu giảng dạy sẽ được tính riêng.

Đăng ký: Hiệp hội Giao lưu Quốc tế TP Toyokawa (Điện thoại: 0533-83-1571, ※Từ 8:30~17:15, trừ Thứ 7, Chủ nhật, Ngày lễ). Vui lòng mang theo thẻ cư trú.

※Bản thân người học nhất định phải đến.

3. 市コミュニティバスでPayPayの利用を開始

Bắt đầu sử dụng PayPay cho xe buýt công cộng thành phố

Liên hệ: Phòng Phát triển Đô thị Điện thoại: 0533-95-0264

Từ ngày 15/3 (Thứ 7) trở đi, một vài tuyến xe buýt đã có thể sử dụng thanh toán điện tử bằng ứng dụng điện thoại “PayPay”. Tiền phí xe buýt có thể thanh toán là phí cho người lớn, trẻ em, phí đi lại ưu đãi cho người khuyết tật, v.v.. không sử dụng cho vé tập và vé lên xuống miễn phí 1 ngày.

Khi thanh toán, bạn hãy quét mã QR được hiển thị, thực hiện thanh toán và đưa cho bác tài xem màn hình hoàn tất thanh toán.

Những tuyến đường được áp dụng: Chigiri Mikami Sen, Kozakai Sen, Otowa Sen, Mito Sen, Otowa Chiku Chiiki Rosen, Mito Chiku Chiiki Rosen, Ichinomiya Chiku Chiiki Rosen, Goyu Chiku Chiiki Rosen.

4. 旅客鉄道会社による精神障害者割引制度導入

Chế độ giảm giá dành cho người khuyết tật tinh thần từ công ty Hành khách Đường sắt

Liên hệ: Phòng Phúc lợi Khuyết tật Điện thoại: 0533-89-2131

Từ ngày 1/4, Tập đoàn JR sẽ bắt đầu chế độ giảm giá vận chuyển hành khách cho người khuyết tật tinh thần. Để sử dụng chế độ, có trường hợp cần phải làm thủ tục. Những người cần làm thủ tục vui lòng đến Phòng Phúc lợi Khuyết tật (Tòa thị chính tầng 1), hoặc các chi nhánh Tòa thị chính.

Đối tượng: Những người có một hoặc cả hai trường hợp sổ tay người khuyết tật tinh thần dưới đây: ① Sổ không dán ảnh thẻ, ② Sổ phát hành trước ngày 31/8/2024.

Cần mang theo: Sổ tay phúc lợi dành cho người khuyết tật tinh thần, ảnh thẻ 3x4 cm (chỉ những trường hợp sổ chưa dán ảnh).

Ngoài ra: Để làm sổ mới có dán ảnh cần khoảng 3 tháng.

5. 令和8年度就学に向けての説明会

Buổi hướng dẫn dành cho việc nhập học năm 2026

Liên hệ: Phòng Giáo dục Trường học Điện thoại: 0533-88-8033

Thời gian: Ngày 18/4 (Thứ 6) từ 9:30~11:45

Địa điểm: Mito Bunka Kaikan

Nội dung: Buổi hướng dẫn chọn trường cho trẻ em có vấn đề trong phát triển.

Diễn giả: Các giáo viên các trường hỗ trợ đặc biệt, v.v..

Đối tượng: Phụ huynh của trẻ em tiền tiểu học

Đăng ký: Tại địa điểm vào ngày diễn ra sự kiện.

6. 資源等の拠点回収終了

Ngưng thu gom rác tái chế, v.v.. tại cứ điểm

Liên hệ: Nơi xử lý rác cuối cùng Sangatsuda Điện thoại: 0533-83-2040

Cứ điểm thu gom rác tái chế ở nhà kho phía đông Tòa thị chính vào Chủ nhật tuần thứ 2 và tuần thứ 4 hằng tháng sẽ ngưng hoạt động từ sau ngày 23/3 (Chủ nhật). Từ tháng 4 trở đi, ngày giờ tiếp nhận ở nơi xử lý rác cuối cùng Sangatsuda sẽ được nói rộng. Sáng Thứ 7 và ngày lễ chúng tôi cũng tiếp nhận rác tái chế.

ヒトパピローマウイルス (HPV) 感染症 定期予防接種について Về việc tiêm phòng ung thư cổ cung (HPV)

Liên hệ: Trung tâm y tế Điện thoại: 0533-89-0610
Vắc-xin HPV là vắc-xin phòng bệnh ung thư cổ tử cung. HPV lây nhiễm qua đường tình dục, vì thế nếu tiêm sớm thì có thể mong đợi hiệu quả phòng bệnh. Mời bạn hãy cân nhắc tiêm chủng.

Đối tượng tiêm chủng: Bé gái từ học sinh tiểu học mới lên lớp 6 ~ học sinh mới vào cấp ba năm 1

Số lần tiêm: 3 lần (tùy theo độ tuổi và loại vắc-xin mà cũng có thể là 2 lần)

Chi phí: Miễn phí

Đăng ký: Gọi điện đến các cơ quan y tế ủy thác được đăng trên trang web thành phố

Ngoài ra: Trường hợp tiêm chủng tại các cơ sở y tế ngoài thành phố, cần phải làm thủ tục trước. Thông tin chi tiết xin vui lòng xem trên trang web thành phố. Tuy nhiên, các bé sinh ra trong năm tài chính 2013 (học sinh tiểu học mới lên lớp 6) sẽ được gửi phiếu dự chuẩn vào cuối tháng 3.

Bác sĩ trực cấp cứu tháng 3

3月の救急当直医

Vui lòng kiểm tra lại thời gian tiếp nhận trước khi đến khám. Danh sách phòng khám/ bệnh viện trực cấp cứu có thể thay đổi. Vui lòng liên hệ trước đến **Sở Cứu hỏa (0533-89-0119)** để xác nhận.

Khoa nội, khoa nhi (Naika, Shonika) (内科・小児科)

Ngày thường: 19:30 ~ 22:30

Thứ 7: 14:30 ~ 17:30 • 18:45 ~ 22:30

Chủ nhật, ngày lễ: 8:30 ~ 11:30 • 12:45 ~ 16:30 • 17:45 ~ 22:30

Phòng khám vào ngày nghỉ và ban đêm (Hagiya cho)	0533-89-0616
--	--------------

Hàng ngày: 23:00 ~ 8:00

Bệnh viện Nhân dân Toyokawa (Yawata cho)	0533-86-1111
--	--------------

Khoa ngoại (Geka) (外科)

Thứ 7: Tiếp nhận từ sau khi kết thúc thời gian khám chữa bệnh đến 18:00

Chủ nhật, ngày lễ: Tiếp nhận từ 10:00 ~ 18:00

Ngày 1	Thứ 7	Sogo Aoyama Byoin (Kozakai cho)	0533-73-3777
Ngày 2	Chủ nhật	Higuchi Byoin (Suwa)	0533-86-8131
Ngày 8	Thứ 7	Osaki Seikei Rihabiri (Osaki cho)	0533-84-8261
Ngày 9	Chủ nhật	Sogo Aoyama Byoin (Kozakai cho)	0533-73-3777
Ngày 15	Thứ 7	Toyokawa Seikei Geka Rihabiri (Shimonagayama cho)	0533-65-8380
Ngày 16	Chủ nhật	Goto Byoin (Sakuragi dori)	0533-86-8166
Ngày 20	Thứ 5	Kachi Byoin (Ko cho)	0533-88-3331
Ngày 22	Thứ 7	Miyachi Byoin (Toyokawa cho)	0533-86-7171
Ngày 23	Chủ nhật	Toyokawa Sakura Byoin (Ichida cho)	0533-85-6511
Ngày 29	Thứ 7	Higuchi Byoin (Suwa)	0533-86-8131
Ngày 30	Chủ nhật	Sogo Aoyama Byoin (Kozakai cho)	0533-73-3777

Ngày thường: Sau khi kết thúc thời gian khám chữa bệnh đến 8:00

Thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ: 18:00 ~ 8:00

Bệnh viện Nhân dân Toyokawa (Yawata cho)	0533-86-1111
--	--------------

Nha khoa (Shika) (歯科)

Ngày thường, Thứ 7: 20:00 ~ 22:30

Chủ nhật, ngày lễ: 9:00 ~ 11:30

Phòng khám Nha khoa TP Toyokawa (Suwa)	0533-84-7757
--	--------------

Phụ khoa (Fujinka) (婦人科)

Tiếp nhận từ 9:00 ~ 16:30

Ngày 2	Chủ nhật	River Bell Clinic (Honnogahara)	0533-85-3232
--------	----------	---------------------------------	--------------

Khoa mắt (Ganka) (眼科)

Tiếp nhận từ 15:00 ~ 17:00

Ngày 1	Thứ 7	Ganka Minami Eye Clinic (Suwa)	0533-95-0606
--------	-------	--------------------------------	--------------

Khoa tai mũi họng (Jibika) (耳鼻科)

Tiếp nhận từ 19:00 ~ 21:00

Ngày 2	Chủ nhật	Zoshi Jibi Inkoka (Zoshi)	0533-86-8880
Ngày 9	Chủ nhật	Sogo Aoyama Byoin (Kozakai cho)	0533-73-3777
Ngày 16	Chủ nhật	Jibi Inkoka Inoue Iin (Noguchi cho)	0533-89-3387
Ngày 23	Chủ nhật	Ito Iin (Shimonagayama cho)	0533-86-2637
Ngày 30	Chủ nhật	Akebonocho Jibi Inkoka (Higashi Akebono cho)	0533-83-3341

Khoa tiết niệu (Hinyokika) (泌尿器科)

Tiếp nhận từ 18:00 ~ 20:00

Ngày 15	Thứ 7	Shiraya Iin (Ichinomiya cho)	0533-93-2310
---------	-------	------------------------------	--------------

Khoa da liễu (Hifuka) (皮膚科)

Tiếp nhận từ 19:00 ~ 21:00

Ngày 1	Thứ 7	Sasaki Hifuka (Kanaya Honmachi)	0533-82-3285
--------	-------	---------------------------------	--------------

Quầy tư vấn dành cho người nước ngoài

Phòng hợp tác quốc tế cư dân thành phố Toyokawa

Thời gian tiếp nhận: Từ thứ hai đến thứ sáu, từ 8:30 đến 17:15

Số điện thoại: 0533-89-2158

Trang web: <https://www.city.toyokawa.lg.jp>

Hiệp hội giao lưu quốc tế thành phố Toyokawa

Thời gian tiếp nhận: Từ thứ 2 đến thứ 6, từ 8:30 đến 17:15

Số điện thoại: 0533-83-1571 (Tiếng Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Anh, Trung Quốc)

Dân số thành phố Toyokawa tại thời điểm ngày 1 tháng 2 năm 2025: 183.673 người

◎ Người nước ngoài: 8.604

◎ Brazil: 3.066

◎ Việt Nam: 1.950

◎ Philippines: 912

◎ Indonesia: 531

◎ Peru: 475

◎ Trung Quốc: 442

◎ Hàn Quốc: 429

◎ Nepal: 231

◎ Myanmar: 126

◎ Thái: 71

◎ Khác: 371

Bản tin Toyokawa Koho Toyokawa 広報とよかわ ベトナム語

Toyokawa shi Shimin Kyodo Kokusai Ka 豊川市民協働国際課

Tel: 0533-89-2158 Fax: 0533-95-0010 e-mail: kyodokokusai@city.toyokawa.lg.jp